

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 581/BNV-CCHC của Bộ Nội vụ ngày 21/02/2022 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC quý I năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Tình hình, kết quả ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác CCHC

Ngay từ đầu năm 2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện chương trình trọng điểm về CCHC bằng các quyết định, kế hoạch, chỉ thị về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh¹.

Ngày 28/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3132/QĐ-UBND về việc công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2024. Qua đó, gắn với trách nhiệm người đứng đầu và công tác thi đua, khen thưởng đã góp phần tích cực, thay đổi sâu sắc nhận thức của người đứng đầu và cán bộ, công chức góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên toàn tỉnh.

2. Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC

Ngày 22/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3044/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024, trong đó phân định trách nhiệm và thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đến nay, tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai và hoàn thành 04/34 các nhiệm vụ đã đề ra. Các nội dung, nhiệm vụ CCHC năm 2024 được các đơn vị, địa phương triển khai kịp thời, theo đúng tiến độ đề ra.

3. Công tác kiểm tra CCHC

Ngày 22/01/2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND về kiểm tra công tác CCHC, thực hiện ý kiến chỉ đạo và kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện

¹ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024; Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 30/12/2023 về kiểm soát TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 425/KH-UBND ngày 26/12/2023 về tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2024

TTHC trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh năm 2024. Theo kế hoạch, từ tháng 4/2024 đến tháng 11/2024 sẽ tiến hành kiểm tra trên 30% tổng số các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (gồm: 7/21 sở, ban, ngành cấp tỉnh và một số ban, chi cục, trung tâm đơn vị trực thuộc; 03/9 UBND cấp huyện và một số phòng, ban, ngành, địa phương cấp xã).

Công tác kiểm tra được chỉ đạo tập trung đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, kết hợp việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và tình hình giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị. Tiếp tục nâng cao công tác tự kiểm tra CCHC tại sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước. Phần lớn các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, ngày 26/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 425/KH-UBND về tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024.

Tiếp tục nâng cao và vận hành có chất lượng Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương; duy trì chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và hệ thống đài truyền thanh - truyền hình tại các huyện, thị xã, thành phố.

Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị đã lồng ghép đa dạng hóa nội dung tuyên truyền và chỉ đạo tăng cường công tác CCHC, đưa nội dung, chương trình tổng thể CCHC nhà nước một cách thích hợp vào công tác tuyển dụng, chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động; các chương trình sân khấu, các cuộc thi tìm hiểu chính sách pháp luật...

Công tác tuyên truyền về CCHC được tỉnh quan tâm tổ chức thực hiện với nhiều hình thức đa dạng: lồng ghép nội dung CCHC vào chương trình tập huấn, duy trì đối thoại trực tuyến giữa lãnh đạo tỉnh với cá nhân, tổ chức; tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, phát huy và khai thác có hiệu quả các tiện ích của mạng xã hội có nhiều người dùng (như zalo, facebook, youtube, ...)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

Hiện nay, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) ở cấp tỉnh cơ bản được thực hiện đúng quy định. UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch, Quyết định² về xây dựng, rà soát, kiểm tra và theo dõi văn

² Các Kế hoạch: số 396/KH-UBND ngày 07/12/2023 về xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024; số 391/KH-UBND ngày 29/11/2023 về kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024; số 390/KH-UBND ngày 29/11/2023 về rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 ; số 392/KH-UBND ngày 30/11/2023 về công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh; số 405/KH-UBND ngày 15/12/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024; số 109/KH-UBND ngày 06/3/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

bản QPPL để triển khai thực hiện trong năm 2024.

a) Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL

Công tác ban hành văn bản QPPL tiếp tục được chú trọng quan tâm chỉ đạo, đảm bảo tính kịp thời và nâng cao về chất lượng. Trong quý I năm 2024, HĐND, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành 20 văn bản QPPL; trong đó có 02 nghị quyết của HĐND tỉnh và 18 quyết định của UBND tỉnh.

Công tác thẩm định văn bản QPPL tiếp tục được duy trì; từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp tham gia góp ý 03 đề nghị xây dựng Nghị quyết, 11 dự thảo văn bản QPPL; thực hiện thẩm định 20 dự thảo văn bản QPPL³ do các Sở, ban, ngành gửi đến đảm bảo thời gian và chất lượng.

b) Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

- Thực hiện Kế hoạch số 405/KH-UBND, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 12/STP-BTTP ngày 02/01/2024 về việc hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; các nội dung quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, trong đó lưu ý bảo đảm về nội dung và thời hạn của các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật là một trong các tiêu chí, thành phần đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- *Đối với lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành:* Triển khai Kế hoạch số 109/KH-UBND của UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan bám sát các nội dung, hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật, chủ động triển khai tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng.

c) Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và triển khai thực hiện các Đề án⁴ năm 2024.

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai các Luật mới: Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật Giao dịch điện tử; mỗi hội nghị có khoảng 120 đại biểu là lãnh đạo các cơ quan của tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; đại diện Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế, Phòng Tư pháp và các Phòng chức năng liên quan.

Tại các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội.

trên địa bàn tỉnh năm 2024; Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 21/12/2023 về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

³ 02 đề nghị xây dựng Nghị quyết, 02 Nghị quyết và 16 Quyết định

⁴ Đề án: “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024; “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027” năm 2024; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024; công tác hòa giải ở cơ sở, công tác xây dựng thực hiện hương ước, quy ước và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở năm 2024.

d) Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

- Công tác kiểm tra văn bản QPPL

Triển khai Kế hoạch số 391/KH-UBND của UBND tỉnh, trong quý I/2024, Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 18/18 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành và thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 04 văn bản QPPL do UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế gửi đến; kết quả tự kiểm tra và kiểm tra, không phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Triển khai Kế hoạch số 390/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh, thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực có liên quan đến Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ; liên quan đến các Thông tư 39, 40, 41, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51 của Bộ Giao thông vận tải; liên quan đến quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô⁵. Thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực có liên quan đến Quyết định số 32/2023/QĐ-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản QPPL của Thủ tướng Chính phủ⁶.

Ngày 11/01/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 152/QĐ-UBND về công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2023; ngày 29/02/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 514/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế kỳ 2019 - 2023.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 438/KH-UBND ngày 31/12/2023 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2024. Nhằm kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC, hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ TTHC; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng nguồn lực của xã hội.

b) Thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định

Trên cơ sở Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở,

⁵ Kết quả, không có văn bản QPPL nào của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh cần xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ).

⁶ Kết quả, có Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 28/8/2020 của HĐND tỉnh hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, phát sinh sau ngày 31/5/2017 (giai đoạn 3) cần bãi bỏ, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng tham mưu thực hiện.

ban, ngành thực hiện đúng quy định về việc đánh giá tác động về TTHC trong quy trình soạn thảo văn bản QPPL, nâng cao chất lượng dịch vụ công tại địa phương; nhất là việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Trong Quý I/2024, UBND tỉnh đã ban hành 33 Quyết định công bố danh mục TTHC và 02 Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh. Cập nhật công khai TTHC trên CSDL quốc gia 141⁷ TTHC và bãi bỏ 65 TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 141 TTHC; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 138 TTHC; số TTHC do địa phương quy định: 03 TTHC.

- 100% TTHC sau khi được UBND tỉnh công bố ban hành đã được các sở, ban, ngành cấp tỉnh cập nhật vào Hệ thống thông tin TTHC của tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định và công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Niêm yết đầy đủ, công khai và đúng quy định đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã tại địa điểm tiếp nhận và giải quyết TTHC (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại cấp xã).

c) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- *Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp:* Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã. Sử dụng Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và công khai tiến độ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành quy chế phối hợp từng cấp và ban hành các Quyết định⁸ phê duyệt danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan đơn vị tại Bộ phận một cửa các cấp. Chế độ hỗ trợ cho công chức viên chức và người lao động được quan tâm.

UBND tỉnh đã giao cho Bưu điện tỉnh thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả TTHC thay cho công chức của Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công Nghệ; đồng thời, đề xuất cho phép Bưu điện tỉnh được tiếp nhận thêm TTHC của một số Sở, ngành khác.

- *Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:*

- Hiện tại đang triển khai việc khai thác tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống Thông

⁷ Trong đó: mới ban hành: 36 TTHC; sửa đổi, bổ sung: 102 TTHC; thay thế: 03 TTHC.

⁸ Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 về phê duyệt danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành cấp tỉnh đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 09/3/2024 về phê duyệt danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND và các cơ quan cấp huyện được đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện;

tin giải quyết TTHC tỉnh; tiến đến không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Triển khai nâng cấp, hoàn thiện các chức năng, tính năng, yêu cầu nghiệp vụ của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đáp ứng yêu cầu số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; hoàn thành kết nối chia sẻ dữ liệu trong tiếp nhận, giải quyết TTHC giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

- *Kết quả giải quyết TTHC:*

Từ 15/12/2023 - 14/03/2024, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 86.721 hồ sơ, (trong đó có 48.962 hồ sơ nộp trực tuyến, đạt tỷ lệ 56,45%); số lượng hồ sơ đã giải quyết: 73.177 hồ sơ (đạt tỉ lệ 84,4%); trong đó, giải quyết trước, đúng hạn: 71.120 hồ sơ (đạt tỷ lệ 97,47%), quá hạn: 2.057 hồ sơ; số lượng hồ sơ đang giải quyết: 11.035 hồ sơ. Trong đó, chờ tiếp nhận là 907 hồ sơ cụ thể:

- Cấp tỉnh: Tổng số hồ sơ mới tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: 19.750 hồ sơ; (trong đó có 16.701 hồ sơ nộp trực tuyến, đạt tỷ lệ 84,56%). số lượng hồ sơ đã giải quyết: 17.291 hồ sơ: trong đó, giải quyết trước, đúng hạn: 17.206 hồ sơ (đạt tỷ lệ 98,5%), quá hạn: 265 hồ sơ; số lượng hồ sơ đang giải quyết: 2.444 hồ sơ; trong đó, chờ tiếp nhận là 407 hồ sơ.

- Cấp huyện: Tổng số hồ sơ mới tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: 27.488 hồ sơ (trong đó có 10.642 hồ sơ nộp trực tuyến, đạt tỷ lệ 38,72%. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 20.932 hồ sơ: trong đó, giải quyết trước đúng hạn: 19.954 hồ sơ (đạt tỉ lệ 93,6%), quá hạn: 1.338 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 5.995 hồ sơ; trong đó, chờ tiếp nhận là 360 hồ sơ.

- Cấp xã: Tổng số hồ sơ mới tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: 39.483 hồ sơ (trong đó có 21.619 hồ sơ nộp trực tuyến, đạt tỷ lệ 54,76%) số lượng hồ sơ đã giải quyết: 34.954 hồ sơ: trong đó, giải quyết trước, đúng hạn: 34.500 hồ sơ (đạt tỉ lệ 98,7%), quá hạn 454 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 2.596 hồ sơ; trong đó, chờ tiếp nhận là 170 hồ sơ.

Nguyên nhân chủ yếu của việc chậm giải quyết hồ sơ TTHC được các sở, ban, ngành, địa phương xác định chủ yếu là do: một số hồ sơ cần phải xác minh cụ thể hoặc phải thành lập đoàn kiểm tra, thẩm định và do các nguyên nhân khách quan khác, kể cả từ phía người nộp hồ sơ.

- Việc công khai tiến độ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, đã được cập nhật thường xuyên và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/thongke/ReqId/aeb742f1>).

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện đăng tải công khai các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan đầu mối tiếp nhận, xử

lý PA, KN (Văn phòng UBND tỉnh) tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC để kịp thời tiếp nhận, xử lý theo quy định.

- Trong Quý I năm 2024, tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 09 (trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ: 09; số từ kỳ trước chuyển qua: 0). Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 09; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 07; trong đó số đã được đăng tải công khai: 07.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 02.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết 19-NQ/TW⁹ của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xây dựng phương án tổ chức lại các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo yêu cầu tại các Nghị định 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

Trong quý I/2024, theo thẩm quyền, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 01 Quyết định Quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức¹⁰; 01 Quyết định sửa đổi Quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức¹¹.

b) Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương

Căn cứ Thông tư của các bộ, ngành về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tiến hành rà soát, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ quan, địa phương. Đến nay, toàn tỉnh có 686 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 02 đơn vị so với năm 2023.

c) Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định biên chế công chức năm 2024 trong các cơ quan hành

⁹ Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết 19-NQ/TW⁹ ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

¹⁰ Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Rừng phòng hộ A Lưới trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

¹¹ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Khoản 8 Điều 2 Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.

chính nhà nước của tỉnh; tỉnh giao 1.951 biên chế công chức cho các cơ quan hành chính cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế¹²

Về tỷ lệ giảm biên chế: Biên chế công chức năm 2024 của tỉnh là 1.951 biên chế, giảm 28 biên chế công chức so với năm 2023 (đạt tỷ lệ 1,41%). Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2024 là 22.730 người, giảm 639 người so với năm 2023 (đạt tỷ lệ 2,73%)

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị định của Chính phủ¹³, UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc theo quy định của pháp luật. Trong quý I/2024, đã thực hiện chi trả chính sách tinh giản biên chế cho 07 người (đợt 1: 02 người, đợt 2: 05 người)

d) Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền.

Các đơn vị địa phương đã thực hiện tốt phân cấp công tác cán bộ, công chức và viên chức theo Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức tỉnh; Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

Căn cứ nghị định của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch¹⁴ và nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở cho việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho Sở Nội vụ (Khối Văn phòng Sở và 03 đơn vị trực thuộc)¹⁵. Các đơn vị, địa phương đang khẩn trương hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiến độ đề ra.

b) Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức

Việc tuyển dụng, quản lý, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm và đánh giá cán bộ, công chức được thực hiện có nề nếp, đảm bảo dân chủ, công khai và phát huy được tính chủ động của các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đổi mới phương thức tuyển

¹² Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 về việc giao biên chế công chức năm 2024 trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

¹³ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

¹⁴ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 22/02/2023 về việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh và Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 31/5/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh.

¹⁵ Các Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 31/01/2024; số 384/QĐ-UBND ngày 05/02/2024; số 426/QĐ-UBND ngày 16/02/2024; số 414/QĐ-UBND ngày 07/02/2024

chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh. Trong Quý I/2024, tỉnh không có tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức.

c) Bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; cán bộ, công chức được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch vào chức vụ lãnh đạo mới được xem xét bổ nhiệm, người được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Công tác rà soát, sắp xếp, bố trí số lượng lãnh đạo cấp phó ở các cơ quan, đơn vị được tiến hành thường xuyên và theo quy định của Trung ương. Hiện nay, số lượng cấp phó tại cơ quan, đơn vị ở tỉnh Thừa Thiên Huế được bố trí đảm bảo theo quy định của Trung ương. Ngày 27/2/2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 494/QĐ-UBND về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý năm 2023.

d) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức

Ngay từ đầu năm, tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 2993/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024; số 431/QĐ-UBND Ngày 16/2/2024 về việc kiện toàn Tổ công tác về kiểm tra công vụ trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế và Tổ kiểm tra đã ban hành Kế hoạch số 384/KH-TCT ngày 26/2/2024 về kiểm tra công vụ năm 2024.

đ) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Ngày 16/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 2969/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024; theo đó, tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì tổ chức 18¹⁶ lớp bồi dưỡng cho khoảng 1020 lượt cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Trong quý I/2024, Sở Nội vụ đã phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh tổ chức 03 lớp¹⁷ trong kế hoạch với số lượng 190 học viên.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó công khai rõ tổng nguồn thu, nguồn chi, chi tiết các nguồn thu và chi trong năm 2023 và công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có ban hành quy chế chi tiêu nội bộ (100% đơn vị), thông qua kinh phí năm 2024 tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm.

Nhằm tập trung cho công tác quyết toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm

¹⁶ 12 lớp bồi dưỡng chức danh, 02 lớp bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên, 02 lớp bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên chính, 02 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng

¹⁷ 01 lớp bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên, 01 lớp bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên chính, 01 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng

2023 UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị¹⁸ nhằm đẩy nhanh công tác quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm nhằm tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương về tài chính – ngân sách.

b) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL)

UBND tỉnh đã triển khai xây dựng cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đến nay có 686 đơn vị¹⁹ sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, nhìn chung các đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính đã chủ động sử dụng nguồn kinh phí NSNN giao để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả; đồng thời chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

c) Về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước:

Căn cứ Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019²⁰ và Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, UBND tỉnh đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh cho các ngành, lĩnh vực: Du lịch; Đối ngoại; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Y tế; Giao thông Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa và Thể thao; Thông tin và Truyền thông.

Hiện nay, các ngành đang tổ chức thực hiện và tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết) các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên cơ sở các văn bản quy định của các Bộ chuyên ngành để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua theo đúng quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền số

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26/12/2023 về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024. Bên cạnh đó, ngày 01/02/2024 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 342/QĐ-UBND về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023.

a) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Hạ tầng hệ thống máy chủ và ứng dụng được vận hành ổn định, đảm bảo ổn định; trực vận hành hệ thống 24/7.

- Đã triển khai mạng diện rộng tỉnh theo mô hình mạng MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ; thiết lập việc truy cập internet trong cơ quan nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế theo hướng tập trung. Đến nay, đã có

¹⁸ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 16/3/2023 về việc đẩy nhanh công tác quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm

¹⁹ 03 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 36 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; 117 đơn vị tự bảo đảm 1 phần chi thường xuyên; 530 đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

²⁰ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên

467 cơ quan, đơn vị (đạt 100%) cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã triển khai kết nối mạng MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ, Internet tập trung.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2849/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt cấp độ an toàn thông tin “Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế”, bao gồm 42 hệ thống thông tin thành phần.

b) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

- Nền tảng Báo cáo số:

Giám sát, theo dõi, điều chỉnh, nâng cấp các nội dung báo cáo đã thực hiện; tiếp tục rà soát hệ thống báo cáo số (bc.thuathienhue.gov.vn) để cung cấp cho các sở ngành địa phương.

- Nền tảng Số hóa:

Thực hiện Chuẩn hóa cấu trúc cơ sở dữ liệu lĩnh vực công nghệ thông tin, du lịch, số hóa bộ chỉ số DTI 2024.

- Nền tảng làm việc số:

Nền tảng làm việc số với mô hình tích hợp lại tất cả các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử, mô hình hơn 23 quy trình số đã tạo ra một nền tảng thống nhất trong hoạt quản lý nhà nước, thực thi công vụ của công chức, viên chức trên một nền tảng thống nhất bao gồm (Quản lý công việc, văn bản, lịch công tác, xử lý dịch vụ công, xử lý phản ánh hiện trường, nhận góp ý người dân, trả lời câu hỏi người dân; hợp không giấy tờ...

- Nền tảng Quản lý bản đồ GIS:

+ Thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu GIS nền hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế tỷ lệ 1/10.000 năm 2024;

+ Kiểm tra, xác nhận tích hợp dữ liệu GIS của các đồ án quy hoạch của một số khu vực thuộc phạm vi địa bàn Tỉnh;

c) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

- Về số hóa dữ liệu: Đã xây dựng khoảng 850 bảng dữ liệu cho các lĩnh vực²¹ cho phép thu thập, trích xuất, chuyển đổi, chuẩn hóa, lưu trữ, quản lý, chia sẻ dữ liệu; từ đó phục vụ triển khai Chính quyền số và dịch vụ đô thị thông minh.

- Triển khai nền tảng hợp không giấy tờ trên cơ sở hình thành quy trình số áp dụng khép kín từ khâu lập lịch, đến hoạt động tương tác trong cuộc họp, lấy ý kiến, biểu quyết trên nền tảng số thay cho hoạt động truyền thống. Đặc biệt, đã triển khai 100% Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong kỳ họp cuối năm.

d) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Cổng Thông tin điện tử và hệ thống trang thông tin điện tử của tỉnh đã

²¹ Du lịch, Bru chính - Viễn thông, Báo chí - Xuất bản, Giao thông, Y tế, Giáo dục, Văn hóa và Thể thao, Tài nguyên - Môi trường ...

phát huy tốt các chức năng theo yêu cầu, được vận hành ổn định, tin tức thường xuyên cập nhật, phục vụ hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và thủ trưởng các cấp, các ngành.

- Thư điện tử: đã cấp 14.925 tài khoản cho cán bộ công chức, viên chức chiếm tỉ lệ 100%. Trong đó, có 2.058 tài khoản không sử dụng. Có 2 tài khoản có hiện tượng phát tán thư rác, vi phạm quy định đã được ngăn chặn.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành được áp dụng thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã; đồng thời, đã được liên thông với Trục liên thông văn bản Quốc gia theo mô hình 04 cấp; 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

đ) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

- Đến nay đã có trên 75.099 tài khoản ví điện tử đã được đăng ký trên ứng dụng Hue-S và 694 điểm chấp nhận thanh toán qua Hue-S trên địa bàn tỉnh. Người dân có thể theo dõi được tất cả các hóa đơn như dịch vụ công, tiền điện, nước, phí vệ sinh môi trường, học phí,... trên Hue-S, thanh toán dịch vụ chỉ cần 1 lần chạm mà không phải cài đặt, mở thêm bất cứ ứng dụng nào khác.

- Phối hợp nghiên cứu triển khai thành công giải pháp QR hai chiều phục vụ nghiệp vụ tạm ứng – thanh toán – hoàn ứng viện phí cho các cơ sở khám chữa bệnh qua Hue-S.

- Triển khai 100% các cơ sở khám chữa bệnh, 100% các nhà thuốc chấp nhận thanh toán qua Hue-S. Tích hợp thành công giải pháp thanh toán học phí thông qua hệ thống quản lý thu ngành Giáo dục bằng ví điện tử trên Hue-S.

e) Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh

Dịch vụ phản ánh hiện trường: Đến nay đã có 260 cơ quan tham gia xử lý phản ánh hiện trường; đã tiếp nhận, xác minh, phân phối các cơ quan xử lý hơn 121.035 phản ánh của người dân trên tất cả các lĩnh vực. Từ 01/01/2024 đến nay đã tiếp nhận và phân phối các cơ quan xử lý 3.794 phản ánh, trong đó đã xử lý: 830, đang xử lý: 1.061, góp ý: 147, không đủ điều kiện tiếp nhận: 1.207.

g) Kết quả cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình, một phần và thực hiện Một cửa liên thông trên môi trường mạng. 100% UBND cấp xã có hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng mô hình một cửa điện tử hiện đại. Toàn tỉnh có 1.953 TTHC trong đó có 1.859 TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến chiếm tỷ lệ 95% và 787 TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình chiếm tỷ lệ 40,29%. Tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến toàn tỉnh trong quý I/ 2024 đạt 56.5%, tăng 10.8% so với năm 2023, DVC trực tuyến đã chuyển dần từ cán bộ hướng dẫn làm thay sang công dân tự làm.

- Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến là 100% trên tổng số 654 TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã kết nối và khai thác CSDL quốc gia về dân cư đảm bảo triển khai Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ đối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh không yêu cầu Công dân cung cấp thông tin đã có trong CSDL quốc gia về dân cư.

- Đã liên thông các dịch vụ công thiết yếu triển khai theo Đề án 06 với hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Về hồ sơ điện tử đã hoàn thiện, được đánh mã thành phần và mã kết quả giải quyết TTHC để tái sử dụng lại và hồ sơ điện tử được phân loại theo: Thành phần hồ sơ số hóa được ký số; thành phần hồ sơ đã được tiếp nhận (trực tuyến); kết quả xử lý của TTHC.

- Đã thực hiện kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Công Dịch vụ công Quốc gia để thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế... trong giải quyết TTHC và thực hiện dịch vụ công.

- Đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên ứng dụng Hue-S phục vụ Công dân, doanh nghiệp đăng ký hồ sơ trực tuyến, ký số thành phần đính kèm và thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ đã đăng ký.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Trong quý I/2024, công tác CCHC được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, các văn bản chỉ đạo thực hiện CCHC được ban hành kịp thời. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã phân công các cơ quan, địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ trong công tác CCHC. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp, quản lý nhà nước tốt hơn. Trách nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên. Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước đã chủ động, kịp thời trong việc xây dựng các kế hoạch triển khai, cụ thể hóa Kế hoạch, từng bước được đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường.

Truyền thông về CCHC được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và thiết thực, lan tỏa kịp thời, nhanh chóng những kết quả, chính sách mới về CCHC đến người dân, tổ chức.

Đầu năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành quyết định công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2023 của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã. Qua đó, việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã gắn với trách nhiệm người đứng đầu và công tác thi đua, khen thưởng đã góp phần tích cực và thay đổi sâu sắc nhận thức của người đứng đầu và cán bộ, công chức góp phần cho sự phát triển của công tác CCHC toàn tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao; các hệ thống liên thông chưa kịp thời, dữ liệu quản lý các ngành số hóa chưa đầy đủ; các dịch vụ thanh toán trực tuyến còn gặp nhiều bất cập, chưa khuyến khích được nhiều người dân sử dụng.

Những hạn chế về cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tại bộ phận một cửa ở cấp xã vẫn chưa được khắc phục. Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chưa đúng mức đối với công tác CCHC; còn thiếu quyết tâm, chưa sâu sát, thiếu kiểm tra, đôn đốc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Kinh phí phục vụ cho công tác CCHC tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế.

Một số nhiệm vụ chậm triển khai ở Trung ương dẫn đến khó khăn cho các địa phương trong quá trình thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình CCHC gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh; triển khai Chương trình tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các bộ phận, đầu mối trực thuộc sở, ban, ngành và UBND cấp huyện theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Hoàn thành việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Đẩy mạnh cải cách thể chế, thực hiện tốt quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, ban hành và kiểm tra, tổ chức thực hiện văn bản QPPL. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác pháp chế.

4. Đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, kiểm soát quy định TTHC, kiểm soát việc thực hiện TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát việc thực hiện TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính;

5. Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham

gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, theo mục tiêu “*Làm việc không giấy tờ; hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt*”.

6. Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận Một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

7. Duy trì và triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

8. Tiếp tục cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp thông qua cơ chế đối thoại. Triển khai và lập kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024; điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai công tác CCHC quý I năm 2024 và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024 của tỉnh Thừa Thiên Huế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CCHC (Bộ Nội vụ);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình